

QUY ĐỊNH

Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông (sau đây gọi là Chuẩn) và hướng dẫn sử dụng Chuẩn.

2. Quy định này áp dụng đối với giáo viên đang giảng dạy tại các trường phổ thông; giáo viên dạy chương trình trung học cơ sở, giáo viên dạy chương trình trung học phổ thông tại trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là giáo viên giáo dục thường xuyên) và giáo viên đang giảng dạy tại trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, trường Hữu Nghị T78, trường Hữu nghị 80, trường dự bị đại học (sau đây gọi là trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Điều 2. Mục đích ban hành Chuẩn

1. Giúp giáo viên tự đánh giá từ đó xây dựng kế hoạch rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Làm cơ sở để nhà trường đánh giá, xếp loại năng lực nghề nghiệp giáo viên từ đó xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên thường xuyên, liên tục.

3. Làm cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên.

4. Làm cơ sở để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên xây dựng các chương trình bồi dưỡng, phát triển năng lực nghề nghiệp thường xuyên cho giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của giáo viên phổ thông, giáo viên giáo dục thường xuyên và giáo viên các trường trực thuộc Bộ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông là hệ thống các yêu cầu cơ bản đối với giáo viên phổ thông về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ, tin học; năng lực xây dựng môi trường giáo dục dân chủ và năng lực phát triển quan hệ xã hội.

2. Tiêu chuẩn là quy định về những nội dung cơ bản, đặc trưng thuộc mỗi lĩnh vực của chuẩn.

3. Tiêu chí là yêu cầu và điều kiện cần đạt được ở một nội dung cụ thể của mỗi tiêu chuẩn.

4. Minh chứng là các bằng chứng (tài liệu, tư liệu, sự vật, hiện tượng, nhân chứng) được dẫn ra để xác nhận một cách khách quan mức đạt được của tiêu chí.

Chương II

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG

Điều 4. Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp

Yêu thương, tôn trọng, thân thiện với học sinh; giữ gìn đạo đức, uy tín, lương tâm nhà giáo.

1. Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh: Lối sống lành mạnh, văn minh, chuẩn mực, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, ứng xử thân thiện với học sinh.

2. Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức nhà giáo: Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.

Điều 5. Tiêu chuẩn 2: Năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin

Có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo và yêu cầu dạy học, giáo dục.

1. Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn: Vận dụng và phát triển trình độ chuyên môn được đào tạo trong dạy học và giáo dục

2. Tiêu chí 4. Năng lực sử dụng ngoại ngữ: Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc thiểu số đối với giáo viên công tác ở vùng dân tộc thiểu số) trong hoạt động chuyên môn và giáo dục.

3. Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng được công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn và giáo dục.

Điều 6. Tiêu chuẩn 3: Năng lực nghiệp vụ sư phạm

Có kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học và giáo dục.

1. Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục: Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong việc lập kế hoạch, tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục.

2. Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả: Thiết kế, áp dụng được các phương pháp, khai thác, phát triển học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả, phù hợp đối tượng học sinh.

3. Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh: Thiết kế, sử dụng được các công cụ, phương pháp đánh giá học sinh đúng quy định, hỗ trợ học sinh tiến bộ trong quá trình học tập và rèn luyện.

4. Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh: Am hiểu học sinh, tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và hướng nghiệp.

Điều 7. Tiêu chuẩn 4: Năng lực xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ

Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của bản thân, xây dựng và phát triển môi trường dân chủ trong nhà trường.

1. Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện quy chế dân chủ: Thực hiện đúng vai trò được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra của giáo viên trong hoạt động của nhà trường.

2. Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp: Tạo dựng được môi trường học tập dân chủ, thân thiện, bình đẳng, hợp tác, khuyến khích sự sáng tạo

3. Tiêu chí 12. Năng lực phát huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan: Tạo dựng được môi trường dân chủ, thân thiện, bình đẳng, hợp tác thân thiện với cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan

Điều 8. Tiêu chuẩn 5: Năng lực xây dựng các quan hệ xã hội

Sẵn sàng phục vụ, hợp tác và thân thiện với các bên liên quan trong và ngoài nhà trường.

1. Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh: Hợp tác, hỗ trợ học sinh phát triển, thúc đẩy hoạt động giáo dục và đào tạo.

2. Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên:

Xây dựng mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp và cấp trên, tạo môi trường văn hóa trong trường học.

3. Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan: xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương III

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG

Điều 9. Yêu cầu đánh giá

Việc đánh giá giáo viên phổ thông theo Chuẩn phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Trung thực, toàn diện, khách quan, khoa học, dân chủ và công bằng; phản ánh đúng phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trong điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương.

2. Căn cứ vào kết quả đạt được thông qua các minh chứng phù hợp với các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn được quy định tại Chương II của văn bản này.

Điều 10. Phương pháp đánh giá

1. Các nguồn thông tin đánh giá

Việc đánh giá giáo viên phổ thông theo Chuẩn sử dụng các nguồn thông tin sau:

a) Báo cáo tự đánh giá;

b) Các minh chứng trực tiếp của quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục (các giải pháp; các sản phẩm của hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình; học liệu; tổ chức hoạt động giảng dạy, giáo dục và hoạt động xã hội; quyết định khen thưởng, kỷ luật; biên bản họp; các văn bằng, chứng chỉ liên quan).

Minh chứng đạt được ở mức độ tốt của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được mức độ khá và minh chứng theo yêu cầu ở mức độ tốt của tiêu chí.

Minh chứng đạt được ở mức độ khá của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được ở mức độ đạt và minh chứng theo yêu cầu ở mức độ khá của tiêu chí.

c) Ý kiến khảo sát của đồng nghiệp.

2. Cách thức đánh giá: Mỗi giáo viên được đánh giá theo từng tiêu chí và đánh giá chung

a) Đánh giá theo từng tiêu chí

Mỗi tiêu chí được đánh giá theo các mức “Đạt”, “Khá”, “Tốt” và “Không đạt”.

Đối với mức “Đạt”, “Khá”, “Tốt” của tiêu chí: giáo viên cần đáp ứng yêu cầu của mức đó kèm theo minh chứng phù hợp. (Minh chứng của giáo viên tiểu học được thực hiện theo hướng dẫn trong Phụ lục 01; minh chứng của giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên giáo dục thường xuyên, giáo viên các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo được thực hiện theo hướng dẫn trong Phụ lục 02).

Đối với mức “Không đạt”: giáo viên không đáp ứng được yêu cầu mức đạt của tiêu chí hoặc không có minh chứng để chứng minh.

b) Đánh giá chung

Căn cứ vào kết quả đánh giá từng tiêu chí, giáo viên sẽ được xếp loại đánh giá mức độ “Đạt”, “Khá”, “Tốt” hoặc “Không đạt”.

- Mức Đạt: Toàn bộ các tiêu chí phải được đánh giá từ mức đạt trở lên;
- Mức Khá: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên, trong đó đảm bảo tối thiểu 12/15 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức khá trở lên;
- Mức Tốt: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức khá, trong đó đảm bảo tối thiểu 12/15 tiêu chí đạt từ mức tốt, trong đó có các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức tốt;
- Mức Không đạt: Có từ 01 tiêu chí trở lên không đáp ứng yêu cầu của mức đạt.

Điều 11. Quy trình đánh giá

1. Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch đánh giá giáo viên theo Chuẩn và thành lập Hội đồng đánh giá.

Số lượng thành viên Hội đồng đánh giá: từ 05 thành viên trở lên, đảm bảo các thành phần: Hiệu trưởng kiêm Chủ tịch Hội đồng; thành viên là tổ trưởng chuyên môn và một số giáo viên trong nhà trường am hiểu chuyên môn, nghiệp vụ, có kinh nghiệm; nắm vững quy trình, nội dung, phương thức đánh giá.

2. Hội đồng đánh tổ chức đánh giá như sau:

a) Lấy ý kiến của các bên liên quan: tự đánh giá (Phụ lục 03), ý kiến khảo sát của đồng nghiệp (Phụ lục 04), tổng hợp kết quả đánh giá của đồng nghiệp (Phụ lục 05);

b) Tổng hợp kết quả tự đánh giá, kết quả đánh giá của đồng nghiệp, kiểm

tra minh chứng để đánh giá mức đạt theo từng tiêu chí và mức đạt chung (Phụ lục 06).

c) Gửi kết quả đánh giá chung và đánh giá theo từng tiêu chí cho giáo viên. Hội đồng đánh giá trao đổi với giáo viên nếu có những điểm khác biệt. Kết quả cuối cùng sẽ do Hiệu trưởng kiêm Chủ tịch Hội đồng đánh giá quyết định và dựa trên minh chứng;

d) Hội đồng đánh giá báo cáo kết quả đạt chuẩn cho cơ quan quản lý cấp trên và công khai danh sách giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp (Phụ lục 07).

Điều 12. Chu kỳ đánh giá

1. Theo định kỳ hằng năm, giáo viên tự rà soát, đánh giá theo Chuẩn (phụ lục 03) vào mỗi cuối năm học để tự xác định mức độ đạt được theo Chuẩn, từ đó xây dựng kế hoạch rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Theo định kỳ 03 năm/lần nhà trường tổ chức đánh giá giáo viên theo Chuẩn.

Điều 13. Công cụ đánh giá

1. Bảng mô tả các mức theo tiêu chí và yêu cầu về minh chứng đối với giáo viên tiểu học (Phụ lục 01).

2. Bảng mô tả các mức theo tiêu chí và yêu cầu về minh chứng đối với giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông và giáo viên các trường trực thuộc Bộ (Phụ lục 02).

3. Phiếu tự đánh giá của giáo viên phổ thông về mức đạt chuẩn nghề nghiệp (Phụ lục 03).

4. Phiếu khảo sát ý kiến đồng nghiệp trong tổ chuyên môn (Phụ lục 04)

5. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá của đồng nghiệp theo Chuẩn (Phụ lục 05).

6. Phiếu đánh giá của Hội đồng đánh giá (Phụ lục 06)

7. Báo cáo tổng kết quả đánh giá theo Chuẩn (Phụ lục 07).

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của văn bản này.

2. Căn cứ vào các yêu cầu của Chuẩn, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phổ thông; các quy định về kiểm định chất lượng trường phổ thông, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo giáo viên phổ thông trình độ cao đẳng, đại học; tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch giáo viên phổ thông; nội dung rèn luyện phẩm chất đạo đức và năng lực sư phạm cho sinh viên các trường, khoa đào tạo giáo viên phổ thông; những nội dung liên quan đến giáo viên phổ thông trong Điều lệ trường tiểu học, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và trong các quy định hiện hành.

3. Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên của các trường trực thuộc Bộ chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên các trường trực thuộc Bộ.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào Quy định này chỉ đạo, tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên trung học phổ thông, giáo viên giáo dục thường xuyên ở địa phương và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 7 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

2. Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên trung học phổ thông, giáo viên giáo dục thường xuyên tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên phổ thông của địa phương.

Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào Quy định này chỉ đạo, tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên ở địa phương và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 15 tháng 7 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

2. Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, quận xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở của địa phương; đề xuất chế độ, chính sách đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên được đánh

giá tốt về năng lực nghề nghiệp nhưng chưa đáp ứng điều kiện về văn bằng của ngạch ở mức cao hơn.

Điều 17. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Hiệu trưởng trường tiểu học, trường trung học cơ sở, giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên của nhà trường tự đánh giá và tổ chức đánh giá từng giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên theo quy định của văn bản này và báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 6 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương để có các biện pháp quản lý, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp đội ngũ giáo viên trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

2. Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên của nhà trường tự đánh giá và tổ chức đánh giá từng giáo viên theo quy định của văn bản này và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 6 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên trung học phổ thông tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương để có các biện pháp quản lý, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp đội ngũ giáo viên trung học phổ thông của nhà trường.

3. Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên của nhà trường tự đánh giá và tổ chức đánh giá từng giáo viên theo quy định của văn bản này và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 6 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên giáo dục thường xuyên tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương để có các biện pháp quản lý, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp đội ngũ giáo viên trung học phổ thông của nhà trường.

4. Hiệu trưởng các trường trực thuộc Bộ có trách nhiệm hướng dẫn đội ngũ giáo viên của nhà trường tự đánh giá và tổ chức đánh giá từng giáo viên theo quy định của văn bản này và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 7 theo chu kỳ đánh giá được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Căn cứ kết quả đánh giá giáo viên các trường trực thuộc Bộ, tham mưu với Bộ Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương để có các biện pháp quản lý, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp đội ngũ giáo viên của nhà trường

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Độ

PHỤ LỤC 01**Mô tả các mức theo tiêu chí và yêu cầu về minh chứng
đối với giáo viên tiểu học**

(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiêu chí	Mức chuẩn	Nội dung Mức chuẩn	Gợi ý minh chứng
			<p>(- Minh chứng đạt được ở mức độ tốt của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được mức độ khá và minh chứng đạt được theo yêu cầu của mức độ tốt của tiêu chí; Minh chứng đạt được ở mức độ khá của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được ở mức độ đạt và minh chứng đạt được theo yêu cầu của mức độ khá của tiêu chí.</p> <p>- Minh chứng dưới đây có thể được bổ sung/thay thế phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, địa phương)</p>
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp			
Yêu thương, tôn trọng, thân thiện với học sinh; giữ gìn đạo đức, uy tín, lương tâm nhà giáo			
Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh: Lối sống lành mạnh, văn minh, chuẩn mực, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, ứng xử thân thiện với học sinh.	Đạt	Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo	<p>MC1.1. Thư khen/giấy khen phản ánh tích cực về những việc làm, tác phong, lối sống của giáo viên;</p> <p>MC 1.2. Bảng theo dõi/chăm công nề nếp lên lớp;</p> <p>MC 1.3. Biên bản kiểm điểm bên chính quyền, chi bộ, tổ đảng nơi cư trú/ kết quả xếp loại Đảng viên đủ tư cách đạo đức, phẩm chất chính trị (nếu là Đảng viên); Các biên bản khác có liên quan</p> <p>MC1.4. Kết luận của các đợt thanh tra, kiểm tra các cấp (nếu có);</p>
	Khá	Gương mẫu, tích cực tham gia tổ chức các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh,	MC1.5. Phiếu dự giờ/Biên bản họp tổ chuyên môn/Biên bản họp cha mẹ học sinh/Biên bản họp hội đồng nhà trường;

		văn minh trong nhà trường	MC 1.6. Thư khen/giấy khen phản ánh tích cực về những việc làm của giáo viên thể hiện lối sống, phẩm chất vì học sinh (nếu có)
	Tốt	Được học sinh yêu mến, tin tưởng, gần gũi, CMHS tín nhiệm	MC1.17. Biên bản họp CMHS/họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường;
Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức nhà giáo : Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.	Đạt	Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo.	MC2.1. Không bị khiếu nại, ý kiến phản ánh tiêu cực về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; MC 2.2. Biên bản họp hội đồng nhà trường ghi nhận ý kiến nhận xét/Quyết định giao thêm nhiệm vụ; MC 2.3. Kết quả tính chuyên cần trong giảng dạy;
	Khá	Tham gia xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường.	MC2.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường ghi nhận việc tham gia của giáo viên trong việc xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường; MC 2.5. Phiếu dự giờ/dự tiết chuyên đề triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức. MC 2.6. Báo cáo chuyên đề về kinh nghiệm giáo dục đạo đức tại Hội nghị/buổi họp của tổ chuyên môn/nhà trường/phòng giáo dục và đào tạo/Sở giáo dục và đào tạo
	Tốt	Vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức	MC2.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên tham gia vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức

		trong nhà trường, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên tin tưởng.	trong nhà trường; MC 2.8. Báo cáo về kinh nghiệm nâng cao phẩm chất được tại Hội nghị/buổi họp của tổ chuyên môn/nhà trường/phòng giáo dục và đào tạo/Sở giáo dục và đào tạo; MC 2.9. Kế hoạch dạy học thể hiện được nội dung triển khai hoạt động giáo dục đạo đức
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin			
Có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo và yêu cầu dạy học, giáo dục			
Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn: vận dụng và phát triển trình độ chuyên môn được đào tạo trong hoạt động dạy học và giáo dục	Đạt	Có kiến thức chuyên môn vững vàng; Đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định	MC3.1. Bằng cấp đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục đối với giáo viên tiểu học. MC 3.2. Chứng chỉ hoàn thành các khóa bồi dưỡng về chuyên môn.
	Khá	Có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên	MC3.3. Phiếu dự giờ/Phiếu dự sinh hoạt chuyên đề ghi nhận giáo viên có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên. MC 3.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng ghi nhận giáo viên có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên. MC 3.5. Kế hoạch tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn.
	Tốt	Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên ghi nhận	MC3.6. Phiếu dự giờ các chuyên đề ghi nhận được sự hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, sự tín nhiệm của đồng nghiệp và cấp trên. MC 3.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng ghi nhận sự hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, sự tín nhiệm của đồng

			<p>nghịệp và cấp trên.</p> <p>MC 3.8. Báo cáo tại buổi họp/hội nghị các cấp chia sẻ kinh nghiệm tại tổ chuyên môn, hội đồng nhà trường và phòng giáo dục và đào tạo.</p>
<p>Tiêu chí 4. Năng lực sử dụng ngoại ngữ: Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc thiểu số đối với giáo viên công tác ở vùng dân tộc thiểu số) trong hoạt động dạy học và giáo dục</p>	Đạt	Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc ở mức cơ bản theo quy định	MC4.1. Chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận trình độ ngoại ngữ đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc các chứng chỉ tương đương; hoặc chứng chỉ/giấy xác nhận có trình độ tiếng dân tộc phù hợp với vị trí việc làm
	Khá	Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác thông tin phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục	<p>MC 4.2 Chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận trình độ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ; hoặc chứng chỉ/giấy xác nhận/giấy chứng nhận tiếng dân tộc phù hợp với vị trí công việc.</p> <p>MC 4.3. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng sư phạm.</p>
	Tốt	Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác, thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục	<p>MC4.4. Giấy xác nhận/chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ; Đối với giáo viên dạy vùng dân tộc thiểu số phải có Chứng chỉ tiếng dân tộc phù hợp với vị trí công việc</p> <p>MC 4.5. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng sư phạm</p> <p>MC 4.6. Báo cáo/bài báo/sáng kiến được đăng tải thể hiện được</p>

			nội dung mức độ đạt được
Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng được công nghệ thông tin) trong hoạt động dạy học và giáo dục	Đạt	Sử dụng được các phần mềm thông dụng trong dạy học và quản lý học sinh	MC5.1. Chứng chỉ/giấy xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông;
	Khá	Sử dụng được các phần mềm để khai thác, thiết kế các học liệu phục vụ dạy học	MC5.2. Chứng chỉ/ giấy xác nhận trình độ thông dụng về các phần mềm được ứng dụng trong dạy học và quản lý học sinh; MC 5.3. Phiếu dự giờ; Biên bản sinh hoạt chuyên môn MC5.4. Kế hoạch dạy học.
	Tốt	Sử dụng hiệu quả và quản lý được các thiết bị dạy học hiện đại	MC5.5. Chứng chỉ/giấy xác nhận về ứng dụng công nghệ mới trong dạy học và quản lý được các thiết bị dạy học hiện đại; MC 5.6. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng nhà trường/ Kết quả đánh giá tiết dạy hội giảng.
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiệp vụ sư phạm			
Có kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học và giáo dục.			
Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục: Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong việc lập kế hoạch, tổ chức hoạt động	Đạt	Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục, chủ nhiệm lớp (nếu có) của cá nhân theo năm học	MC6.1. Bản Kế hoạch dạy học và giáo dục theo năm học được nhà trường thông qua; MC 6.2. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; MC 6.3. Biên bản đánh giá thi đua ghi nhận việc thực hiện theo đúng kế hoạch.
	Khá	Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục theo qui định của ngành	MC6.4. Có xác nhận của Nhà trường về các biện pháp/giải pháp đổi mới, sáng tạo vượt tiến độ thực hiện công việc theo kế hoạch dạy học và giáo dục MC6.5. Có chứng chỉ/Chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/ tập

dạy học và giáo dục.			huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do các tổ chức có thẩm quyền cấp; Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy theo đúng chỉ tiêu đưa ra trong kế hoạch.
	Tốt	Chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp kinh nghiệm đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục	MC6.6. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng sư phạm nhà trường ghi nhận về việc chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục trong hoặc ngoài trường; MC 6.7. Biên bản họp tổ/hội đồng nhà trường chứng minh việc báo cáo chuyên đề về việc xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục;
Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả: Thiết kế, áp dụng được các phương pháp, khai thác, phát triển học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả, phù hợp đối tượng học sinh	Đạt	Xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu, điều kiện áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với điều kiện nhà trường	MC7.1. Bản kế hoạch thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu về vận dụng các phương pháp dạy học tích cực được nhà trường thông qua; MC 7.2. Phiếu dự giờ; MC 7.3. Biên bản sinh hoạt chuyên môn/sinh hoạt chuyên đề/Biên bản họp hội đồng sư phạm
	Khá	Vận dụng sáng tạo các phương pháp, phương tiện dạy học, cập nhật và phát triển học liệu phù hợp với đối tượng học sinh	MC7.4. Biên bản dự giờ/ biên bản họp Tổ chuyên môn có ghi nhận về việc vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học phù hợp với trình độ học sinh; MC 7.5. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy đạt được theo mục tiêu; MC7.6. Chứng chỉ/Chứng nhận tham gia các lớp bồi dưỡng/ tập huấn về phương pháp dạy học do các tổ chức có thẩm quyền cấp.
	Tốt	Là tác giả hoặc đồng tác giả của chuyên đề, giải	MC7.7. Bài báo cáo/chuyên đề/bài báo/tài liệu hoặc giải pháp liên quan đến đổi mới phương pháp

		pháp đổi mới phương pháp dạy học được cấp có thẩm quyền công nhận và đồng nghiệp tham khảo học tập	dạy học được nhà trường/phòng GDĐT/Sở GDĐT xác nhận; MC7.8. Bằng khen/giấy khen hành tích cho công tác này (nếu có).
Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh: Thiết kế, sử dụng được các công cụ, phương pháp đánh giá học sinh đúng quy định, hỗ trợ học sinh tiến bộ trong quá trình học tập và rèn luyện.	Đạt	Xác định đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu thực hiện đánh giá học sinh theo qui định của ngành	MC8.1. Bản kế hoạch dạy học thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu về phương pháp kiểm tra đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh được Tổ chuyên môn thảo luận và thông qua; MC 8.2. Kết quả đánh giá về học lực, hạnh kiểm của học sinh được thực hiện đúng quy định của ngành; MC 8.3. Phiếu dự giờ; MC 8.4. Biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn/họp Hội đồng nhà trường
	Khá	Vận dụng hiệu quả các phương pháp, công cụ đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh theo qui định của ngành	MC 8.5. Chứng chỉ/ chứng nhận/xác nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/tập huấn về phương pháp đánh giá do các tổ chức/cơ quan có thẩm quyền cấp; MC 8.6. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy có sự tiến bộ hơn so với đầu năm/năm học trước MC 8.7. Phiếu dự giờ; MC 8.8. Đề kiểm tra/đánh giá học sinh đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh.
	Tốt	Đề xuất được các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá mới mang tính sáng tạo phù hợp với đối tượng và điều kiện của nhà	MC 8.9. Danh mục các chuyên đề hoặc giải pháp nghiên cứu liên quan đến hoạt động kiểm tra đánh giá đã thực hiện hiệu quả được cấp có thẩm quyền ghi nhận; MC 8.10. Biên bản ghi nhận đề xuất, giới thiệu các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra

		trường	<p>đánh giá trong Tổ chuyên môn của tổ chuyên môn và hội đồng sư phạm nhà trường/Phòng/Sở Giáo dục và Đào tạo;</p> <p>MC 8.10. Các minh chứng khen thưởng cho thành tích về công tác này (nếu có).</p> <p>MC 8.11. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy có sự tiến bộ hơn so với đầu năm/năm học trước.</p>
<p>Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh: Am hiểu học sinh, tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập</p>	Đạt	Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục	<p>MC9.1. Bản Kế hoạch về tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh/hoặc kế hoạch dạy học, giáo dục/kế hoạch chủ nhiệm/sổ giáo viên chủ nhiệm thể hiện hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh được nhà trường thông qua;</p> <p>MC 9.2. Giáo án (thể hiện được nội dung lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục, công tác quản lí lớp học và hỗ trợ học sinh),</p>
	Khá	Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục	<p>MC9.3. Chứng chỉ/ Chứng nhận/Giấy xác nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/tập huấn về nghiệp vụ tư vấn tâm lý học đường do các tổ chức có thẩm quyền cấp/Kế hoạch dạy học/kế hoạch chủ nhiệm lớp thể hiện rõ mục đích, nội dung lồng ghép nội dung tư vấn, hỗ trợ học sinh</p> <p>MC 9.4. Phiếu dự giờ/dự tiết sinh hoạt chuyên đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp.</p> <p>MC 9.5. Kết quả sự tiến bộ của học sinh</p>
	Tốt	Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho	MC9.6. Danh mục các chuyên đề/đề tài đề xuất các biện pháp tư vấn tâm lí, tư vấn, hỗ trợ học sinh

		đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục	<p>đã được triển khai thành công (được nhà trường/Phòng Giáo dục và Đào tạo/Sở Giáo dục và Đào tạo/Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);</p> <p>MC 9.7. Phiếu dự giờ/dự tiết sinh hoạt chuyên đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp...</p> <p>MC 9.8. Kết quả học tập của học sinh hòa nhập (nếu có)/Kết quả sự tiến bộ của học sinh</p>
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ			
Thực hiện các quyền dân chủ của bản thân, xây dựng và phát triển môi trường dân chủ trong nhà trường			
Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện quy chế dân chủ: Thực hiện đúng vai trò được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra của giáo viên trong hoạt động của nhà trường.	Đạt	Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ của nhà trường, các chủ trương, qui định của ngành về thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	<p>MC10.1. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường có ghi nhận việc đánh giá thực hiện quy chế dân chủ;</p> <p>MC 10.2. Thư khen/giấy khen về việc thực hiện quy chế dân chủ (nếu có);</p> <p>MC.10.3. Không vi phạm các quy định về quy chế dân chủ.</p>
	Khá	Tư vấn, tuyên truyền về việc bảo vệ các quyền dân chủ của bản thân và giám sát thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường	<p>MC10.4. Các giấy chứng nhận là tuyên truyền viên, hoặc chứng nhận/xác nhận tham gia các cuộc thi tuyên truyền viên, hoặc là báo cáo viên tại các hội nghị liên quan của Đảng, Chính quyền, đoàn thể trong và ngoài trường;</p> <p>MC 10.5 Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường ghi nhận việc tuyên truyền, giám sát việc thực hiện công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường;</p>
	Tốt	Tham mưu, đề xuất các giải pháp giám sát thực hiện qui chế dân	MC10.6. Trong các báo cáo sơ kết, tổng kết của Đảng/Chính quyền, đoàn thể/Nhà trường có

		chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường	ghi nhận các đề xuất của giáo viên về giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường; MC10.7. Giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan 10.8. Biên bản họp của tổ/ họp Hội đồng nhà trường 10.9. Bài viết/Bài báo cáo về đề xuất giải pháp/kết quả thực hiện được trong hoạt động giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường
Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp: Tạo dựng được môi trường học tập dân chủ, thân thiện, bình đẳng, hợp tác, khuyến khích sự sáng tạo	Đạt	Tôn trọng sự khác biệt và quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp	MC11.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp; MC 11.2. Phiếu dự giờ; MC 11.3. Biên bản họp cha mẹ học sinh/Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường
	Khá	Tư vấn, tuyên truyền, vận động người khác tôn trọng và phát huy quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp	MC11.4. Giấy chứng nhận/xác nhận tham gia các cuộc thi tuyên truyền viên hoặc các hội nghị liên quan. MC 11.5. Biên bản họp tổ, nhóm chuyên môn/khối chủ nhiệm/hội đồng nhà trường; MC 11.6. Giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan
	Tốt	Tham mưu, đề xuất được các giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường	M11.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường ghi nhận đề xuất giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường MC 11.8. Thư khen/giấy chứng nhận/biên bản ghi nhận các giải pháp.
Tiêu chí 12. Năng lực phát	Đạt	Biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cha mẹ học	MC12.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về thực hiện dân chủ của

huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan: Tạo dựng được môi trường dân chủ, thân thiện, bình đẳng, hợp tác thân thiện với cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan		sinh về thực hiện dân chủ của giáo viên và nhà trường	giáo viên và nhà trường; MC 12.2. Biên bản họp/làm việc với cha mẹ học sinh.
	Khá	Có kế hoạch cá nhân để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những hạn chế thực hiện dân chủ và báo cáo với lãnh đạo nhà trường về ý kiến của cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan	MC12.3. Biên bản họp Tổ chuyên môn nhận xét/xác nhận của lãnh đạo ghi nhận những tiến bộ trong việc thực hiện qui chế dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan; MC 12.4. Kế hoạch phối hợp với gia đình, tổ chức, cá nhân trong thực hiện các nhiệm vụ năm học được cấp quản lý thông qua; MC 12.5. Biên bản họp cha mẹ học sinh
	Tốt	Tham mưu, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện dân chủ tốt hơn	MC12.6. Các giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen liên quan (nếu có); MC 12.7. Báo cáo/Biên bản họp của tổ chuyên môn, nhà trường ghi nhận những kết quả của việc tư vấn, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện các góp ý khắc phục những hiện tượng mất dân chủ
Tiêu chuẩn 5. Năng lực xây dựng các quan hệ xã hội			
Sẵn sàng phục vụ, hợp tác và thân thiện với các bên liên quan trong và ngoài nhà trường			
Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh: Hợp tác, hỗ trợ học sinh phát triển, thúc đẩy hoạt động giáo dục và đào tạo.	Đạt	Thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	MC13.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục; MC 13.2. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường; MC 13.3. Biên bản họp cha mẹ học sinh
	Khá	Vận động người khác thực hiện	MC 13.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường;

		đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	MC 13.5. Biên bản họp cha mẹ học sinh; Mc 13.6. Thư khen/giấy khen (nếu có)
	Tốt	Tham mưu, đề xuất giải pháp phòng chống, khắc phục các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	MC13.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường; MC 13.8. Giấy khen/Băng khen xác nhận việc giải pháp khắc phục với các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục
Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên:	Đạt	Có thái độ tôn trọng, đúng mực, chân thành, hợp tác với đồng nghiệp, cấp trên đề xây dựng văn hóa của nhà trường	MC14.1. không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm trong việc xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên; MC 14.2. . Biên bản họp tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường
Xây dựng mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp và cấp trên tạo môi trường văn hóa trong trường học.	Khá	Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và xây dựng văn hóa nhà trường	MC14.3. Biên bản họp nhóm/Tổ chuyên môn; phiếu đánh giá của lãnh đạo ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và xây dựng văn hóa nhà trường;
	Tốt	Đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa sư phạm	MC14.4. Các giấy chứng nhận, giấy khen, băng khen liên quan MC 14.5. Báo cáo đề xuất/Biên bản họp nhóm/tổ/hội đồng nhà trường ghi nhận/quyết định/xây

			dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp đề xuất
Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan: xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan	Đạt	Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh	MC15.1. Biên bản họp Tổ chuyên môn/ phiếu đánh giá của giáo viên/hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh;
	Khá	Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	MC15.2. Biên bản họp cha mẹ học sinh/ Biên bản họp tổ chuyên môn/Họp hội đồng nhà trường ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; MC 15.3. Báo cáo của Hội đồng nhân dân phường/đoàn phường (địa bàn của nhà trường) có ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo (nếu có).
	Tốt	Tham mưu, đề xuất được những giải pháp để tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan	MC15.4. Đề xuất của giáo viên về những giải pháp được nhà trường/địa phương ghi nhận trong việc tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan. MC 15.5. Giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan được ghi nhận/xác nhận; MC 15.6. Biên bản họp cha mẹ

			học sinh/Biên bản họp tổ chuyên môn/Họp hội đồng nhà trường ghi nhận những giải pháp đã thực hiện trong việc tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan;
--	--	--	---

PHỤ LỤC 02**Mô tả các mức theo tiêu chí và yêu cầu về minh chứng
đối với giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên
giáo dục thường xuyên và giáo viên trường trực thuộc Bộ***(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Tiêu chí	Mức chuẩn	Nội dung mức chuẩn	Gợi ý minh chứng
			<p>(- Minh chứng đạt được ở mức độ tốt của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được mức độ khá và minh chứng đạt được theo yêu cầu của mức độ tốt của tiêu chí; Minh chứng đạt được ở mức độ khá của tiêu chí phải bao gồm minh chứng đạt được ở mức độ đạt và minh chứng đạt được theo yêu cầu của mức độ khá của tiêu chí.</p> <p>- Minh chứng dưới đây có thể được bổ sung/thay thế phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, địa phương)</p>
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp			
Yêu thương, tôn trọng, thân thiện với học sinh; giữ gìn đạo đức, uy tín, lương tâm nhà giáo			
Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh: Lối sống lành mạnh, văn minh, chuẩn mực, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, ứng xử thân thiện với học sinh.	Đạt	Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo	<p>MC1.1. Thư khen/giấy khen phản ánh tích cực về những việc làm, tác phong, lối sống của giáo viên;</p> <p>MC 1.2. Bảng theo dõi/chăm công nề nếp lên lớp;</p> <p>MC 1.3. Biên bản kiểm điểm bên chính quyền, chi bộ, tổ đảng nơi cư trú/ kết quả xếp loại Đảng viên đủ tư cách đạo đức, phẩm chất chính trị (nếu là Đảng viên); Các biên bản khác có liên quan</p> <p>MC1.4. Kết luận của các đợt thanh tra, kiểm tra các cấp (nếu có);</p>
	Khá	Gương mẫu, tích cực tham gia tổ chức các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong nhà trường	<p>MC1.5. Phiếu dự giờ/Biên bản họp tổ chuyên môn/Biên bản họp cha mẹ học sinh/Biên bản họp hội đồng nhà trường;</p> <p>MC 1.6. Thư khen/giấy khen phản ánh tích cực về những việc làm của</p>

			giáo viên thể hiện lối sống, phẩm chất vì học sinh (nếu có)
	Tốt	Được học sinh yêu mến, tin tưởng, gần gũi, CMHS tín nhiệm	MC1.17. Biên bản họp CMHS/họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường;
Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức nhà giáo : Lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.	Đạt	Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo.	MC2.1. Không bị khiếu nại, ý kiến phản ánh tiêu cực về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; MC 2.2. Biên bản họp hội đồng nhà trường ghi nhận ý kiến nhận xét/Quyết định giao thêm nhiệm vụ; MC 2.3. Kết quả tính chuyên cần trong giảng dạy;
	Khá	Tham gia xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường.	MC2.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường ghi nhận việc tham gia của giáo viên trong việc xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường; MC 2.5. Phiếu dự giờ/dự tiết chuyên đề triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức. MC 2.6. Báo cáo chuyên đề về kinh nghiệm giáo dục đạo đức tại Hội nghị/buổi họp của tổ chuyên môn/nhà trường/phòng giáo dục và đào tạo/Sở giáo dục và đào tạo
	Tốt	Vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức trong nhà trường, được đồng nghiệp tín	MC2.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên tham gia vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức trong nhà trường; MC 2.8. Báo cáo về kinh nghiệm nâng cao phẩm chất được tại Hội

		nhiệm, cấp trên tin tưởng.	nghị/buổi họp của tổ chuyên môn/nhà trường/phòng giáo dục và đào tạo/Sở giáo dục và đào tạo; MC 2.9. Kế hoạch dạy học thể hiện được nội dung triển khai hoạt động giáo dục đạo đức
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin Có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo và yêu cầu dạy học, giáo dục			
Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn: vận dụng và phát triển trình độ chuyên môn được đào tạo trong dạy học và giáo dục	Đạt	Có kiến thức chuyên môn vững vàng; Đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định	MC3.1. Bằng cấp đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục đối với giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên giáo dục thường xuyên và giáo viên trường trực thuộc Bộ. MC 3.2. Chứng chỉ hoàn thành các khóa bồi dưỡng về chuyên môn.
	Khá	Có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên	MC3.3. Phiếu dự giờ/Phiếu dự sinh hoạt chuyên đề ghi nhận giáo viên có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên. MC 3.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng ghi nhận giáo viên có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên 3.5. Kế hoạch tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn
	Tốt	Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, được đồng nghiệp tin nhiệm, cấp trên ghi nhận	MC3.6. Phiếu dự giờ các chuyên đề ghi nhận được sự hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, sự tin nhiệm của đồng nghiệp và cấp trên. MC 3.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng ghi nhận được sự hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, sự tin nhiệm của đồng nghiệp và cấp trên. MC 3.8. Báo cáo tại buổi họp/hội

			ngợi các cấp chia sẻ kinh nghiệm tại tổ chuyên môn, hội đồng nhà trường và phòng giáo dục và đào tạo
Tiêu chí 4. Năng lực sử dụng ngoại ngữ: Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc thiểu số đối với giáo viên công tác ở vùng dân tộc thiểu số) trong hoạt động chuyên môn và giáo dục	Đạt	Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc ở mức cơ bản theo quy định	MC4.1. Chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận trình độ ngoại ngữ đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc các chứng chỉ tương đương; hoặc chứng chỉ/giấy xác nhận có trình độ tiếng dân tộc phù hợp với vị trí việc làm
	Khá	Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác thông tin phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục	MC 4.2 Chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận trình độ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ; hoặc chứng chỉ/giấy xác nhận/giấy chứng nhận tiếng dân tộc phù hợp với vị trí công việc MC 4.3. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng sư phạm
	Tốt	Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác, thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục	MC4.4. Giấy xác nhận/chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt mức 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ; Đối với giáo viên dạy vùng dân tộc thiểu số phải có Chứng chỉ tiếng dân tộc phù hợp với vị trí công việc MC 4.5. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng sư phạm MC 4.6. Bài viết/bài báo được đăng tải thể hiện được nội dung mức độ đạt được
Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng	Đạt	Sử dụng được các phần mềm thông dụng trong dạy học và quản lý học sinh	MC5.1. Chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin

được công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn và giáo dục	Khá	Sử dụng được các phần mềm để khai thác, thiết kế các học liệu phục vụ dạy học	và Truyền thông; và MC5.2. Có chứng chỉ/ chứng nhận của các tổ chức hợp pháp hoàn thành khóa bồi dưỡng về các phần mềm thông dụng trong dạy học và quản lý học sinh (Moodle, BlackBoard); MC 5.3. Phiếu dự giờ; Biên bản sinh hoạt chuyên môn
	Tốt	Sử dụng hiệu quả và quản lí được các thiết bị dạy học hiện đại	MC5.4. Chứng chỉ/ Chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ mới trong dạy học và quản lí được các thiết bị dạy học hiện đại; MC 5.5. Phiếu dự giờ/Biên bản sinh hoạt chuyên môn/Biên bản họp hội đồng nhà trường.
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiệp vụ sư phạm			
Có kiến thức, kĩ năng nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học và giáo dục			
Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục: Vận dụng được các phương pháp và kĩ thuật trong việc lập kế hoạch, tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục	Đạt	Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục, chủ nhiệm lớp (nếu có) của cá nhân theo năm học	MC6.1. Bản Kế hoạch dạy học và giáo dục theo năm học được nhà trường thông qua; MC 6.2. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; MC 6.3. Biên bản đánh giá thi đua ghi nhận việc thực hiện theo đúng kế hoạch.
	Khá	Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục theo qui định của ngành	MC6.4. Có xác nhận của Nhà trường về các biện pháp/giải pháp đổi mới, sáng tạo vượt tiến độ thực hiện công việc theo kế hoạch dạy học và giáo dục MC6.5. Có chứng chỉ/Chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/ tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do các tổ chức có thẩm quyền cấp; Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy theo đúng chỉ tiêu đưa ra trong kế hoạch.
	Tốt	Chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp	MC6.6. Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng sư phạm nhà

		kinh nghiệm đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục	trường ghi nhận về việc Hướng dẫn đồng nghiệp xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục trong hoặc ngoài trường và nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; MC 6.7. Biên bản họp tổ/hội đồng nhà trường chứng minh việc báo cáo chuyên đề về việc xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục; MC 6.8. Biên bản họp tổ/hội đồng nhà trường chứng minh việc báo cáo chuyên đề về việc xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.
Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả: Thiết kế, áp dụng được các phương pháp, khai thác, phát triển học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả, phù hợp đối tượng học sinh	Đạt	Xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu, điều kiện áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với điều kiện nhà trường	MC7.1. Bản kế hoạch thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu về vận dụng các phương pháp dạy học tích cực được Tổ chuyên môn thông qua; MC 7.2. Phiếu dự giờ; MC 7.3. Biên bản sinh hoạt chuyên môn/sinh hoạt chuyên đề/Biên bản họp hội đồng sư phạm
	Khá	Vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh	MC7.4. Biên bản dự giờ/ biên bản họp Tổ chuyên môn có ghi nhận về việc vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học phù hợp với trình độ học sinh; MC 7.5. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy đạt được theo mục tiêu; MC7.6. Chứng chỉ/Chứng nhận tham gia các lớp bồi dưỡng/ tập huấn về phương pháp dạy học do các tổ chức có thẩm quyền cấp.
	Tốt	Là tác giả hoặc đồng tác giả của chuyên đề, giải pháp đổi mới phương pháp dạy học được cấp có thẩm	MC7.7. Có chuyên đề, báo cáo hoặc giải pháp liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học được Nhà trường/phòng GDĐT/Sở GDĐT xác nhận; MC7.8 Biên bản các cuộc họp, hội thảo chuyên môn;

		quyền công nhận và đồng nghiệp tham khảo học tập	MC7.9. Bằng khen/giấy khen hành tích cho công tác này (nếu có).
Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh: Thiết kế, sử dụng được các công cụ, phương pháp đánh giá học sinh đúng quy định, hỗ trợ học sinh tiến bộ trong quá trình học tập và rèn luyện.	Đạt	Xác định đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu thực hiện đánh giá học sinh theo qui định của ngành	MC8.1. Bản kế hoạch dạy học thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu về phương pháp kiểm tra đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh được Tổ chuyên môn thảo luận và thông qua; MC 8.2. Kết quả đánh giá về học lực, hạnh kiểm của học sinh được thực hiện đúng quy định của ngành; MC 8.3. Phiếu dự giờ; MC 8.4. Biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn/họp Hội đồng nhà trường
	Khá	Vận dụng hiệu quả các phương pháp đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh theo qui định của ngành	MC 8.5. Chứng chỉ/ chứng nhận/xác nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/tập huấn về phương pháp đánh giá do các tổ chức/cơ quan có thẩm quyền cấp; MC 8.6. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy có sự tiến bộ hơn so với đầu năm/năm học trước MC 8.7. Phiếu dự giờ; MC 8.8. Đề kiểm tra/đánh giá học sinh đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh.
	Tốt	Đề xuất được các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá mới mang tính sáng tạo phù hợp với đối tượng và điều kiện của nhà trường	MC 8.9. Danh mục các chuyên đề hoặc giải pháp nghiên cứu liên quan đến hoạt động kiểm tra đánh giá đã thực hiện hiệu quả được cấp có thẩm quyền ghi nhận; MC 8.10. Biên bản ghi nhận đề xuất, giới thiệu các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá trong Tổ chuyên môn của tổ chuyên môn và hội đồng sư phạm nhà trường/Phòng/Sở Giáo dục và Đào tạo; MC 8.10. Các minh chứng khen

			<p>thường cho thành tích về công tác này (nếu có).</p> <p>MC 8.11. Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy có sự tiến bộ hơn so với đầu năm/năm học trước.</p>
<p>Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh: Am hiểu học sinh, tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập</p>	Đạt	Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục	<p>MC9.1. Bản Kế hoạch về tư vấn tâm lý, hướng nghiệp (hoặc kế hoạch dạy học, giáo dục hoặc sổ giáo viên chủ nhiệm) thể hiện hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh được Tổ chuyên môn thông qua;</p> <p>MC 9.2. Giáo án (thể hiện được nội dung lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục, công tác quản lí lớp học và hỗ trợ học sinh),</p>
	Khá	Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục	<p>MC9.3. Chứng chỉ/ Chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng/ tập huấn về nghiệp vụ tư vấn tâm lý học đường do các tổ chức có thẩm quyền cấp;</p> <p>MC 9.4. Phiếu dự giờ/dự tiết sinh hoạt chuyên đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp...</p> <p>MC 9.5. Kết quả học tập của học sinh hòa nhập (nếu có).</p>
	Tốt	Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục	<p>MC9.6. Danh mục các chuyên đề hoặc đề tài nghiên cứu các cấp về các đề xuất các biện pháp tư vấn tâm lí, tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học sinh đã thực hiện thành công được Nhà trường xác nhận;</p> <p>MC 9.7. Phiếu dự giờ/dự tiết sinh hoạt chuyên đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp...</p> <p>MC 9.8. Kết quả học tập của học sinh hòa nhập (nếu có)/Kết quả thi nghề/Số lượng học sinh tham gia học nghề sau THCS, THPT (nếu có)/số lượng học sinh dự bị đại học, trường</p>

			T78, trường T80 đổ vào các trường cao đẳng, đại học
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ Thực hiện các quyền dân chủ của bản thân, xây dựng và phát triển môi trường dân chủ trong nhà trường			
Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện quy chế dân chủ: Thực hiện đúng vai trò được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra của giáo viên trong hoạt động của nhà trường.	Đạt	Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ của nhà trường, các chủ trương, qui định của ngành về thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	MC10.1. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường có ghi nhận việc đánh giá thực hiện quy chế dân chủ; MC 10.2. Thư khen/giấy khen về việc thực hiện quy chế dân chủ (nếu có); MC.10.3. Không vi phạm các quy định về quy chế dân chủ.
	Khá	Tư vấn, tuyên truyền về việc bảo vệ các quyền dân chủ của bản thân và giám sát thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường	MC10.4. Các giấy chứng nhận là tuyên truyền viên, hoặc chứng nhận tham gia các cuộc thi tuyên truyền viên, hoặc là báo cáo viên tại các hội nghị liên quan của Đảng, Chính quyền, đoàn thể trong và ngoài trường; MC 10.5 Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường ghi nhận việc tuyên truyền, giám sát việc thực hiện công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường;
	Tốt	Đề xuất các giải pháp giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường	MC10.6. Trong các báo cáo sơ kết, tổng kết của Đảng/Chính quyền, đoàn thể/Nhà trường có ghi nhận các đề xuất của giáo viên về giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường; MC10.7. Giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan 10.8. Biên bản họp của tổ/ họp Hội đồng nhà trường 10.9. Bài viết/Bài báo cáo về đề xuất giải pháp/kết quả thực hiện được trong hoạt động giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường

<p>Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp: Tạo dựng được môi trường học tập dân chủ, thân thiện, bình đẳng, hợp tác, khuyến khích sự sáng tạo</p>	Đạt	Tôn trọng sự khác biệt và quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp	MC11.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp; MC 11.2. Phiếu dự giờ; MC 11.3. Biên bản họp cha mẹ học sinh/Biên bản họp tổ chuyên môn/họp hội đồng nhà trường
	Khá	Tuyên truyền, vận động người khác tôn trọng và phát huy quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp	MC11.4. Giấy chứng nhận/xác nhận tham gia các cuộc thi tuyên truyền viên hoặc các hội nghị liên quan. MC 11.5. Biên bản họp tổ, nhóm chuyên môn/khối chủ nhiệm/hội đồng nhà trường; MC 11.6. giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan
	Tốt	Đề xuất được các giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường	M11.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường ghi nhận đề xuất giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường MC 11.8. Thư khen/giấy chứng nhận/biên bản ghi nhận các giải pháp.
<p>Tiêu chí 12. Năng lực phát huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan: Tạo dựng được môi trường dân chủ, thân thiện, bình</p>	Đạt	Biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cha mẹ học sinh về thực hiện dân chủ của giáo viên và nhà trường	MC12.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về thực hiện dân chủ của giáo viên và nhà trường; MC 12.2. Biên bản họp/làm việc với cha mẹ học sinh.
	Khá	Có kế hoạch cá nhân để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những hạn chế thực hiện dân chủ và báo cáo với lãnh đạo nhà trường về ý kiến của cha mẹ học	MC12.3. Biên bản họp Tổ chuyên môn nhận xét/xác nhận của lãnh đạo ghi nhận những tiến bộ trong việc thực hiện qui chế dân của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan; MC 12.4. Kế hoạch phối hợp với gia đình, tổ chức, cá nhân trong thực hiện các nhiệm vụ năm học được cấp

đăng, hợp tác thân thiện với cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan		sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan	quản lý thông qua; MC 12.5. Biên bản họp cha mẹ học sinh
	Tốt	Tư vấn, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện dân chủ tốt hơn	MC12.6. Các giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen liên quan (nếu có); MC 12.7. Biên bản họp của tổ chuyên môn, nhà trường ghi nhận những kết quả của việc tư vấn, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện các góp ý khắc phục những hiện tượng mất dân chủ

Tiêu chuẩn 5. Năng lực xây dựng các quan hệ xã hội

Sẵn sàng phục vụ, hợp tác và thân thiện với các bên liên quan trong và ngoài nhà trường

Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh: Phát triển quan hệ với học sinh, thúc đẩy hoạt động giáo dục và đào tạo.	Đạt	Thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	MC13.1. Không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm về thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục; MC 13.2. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường; MC 13.3. Biên bản họp cha mẹ học sinh
	Khá	Vận động người khác thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	MC 13.4. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường; MC 13.5. Biên bản họp cha mẹ học sinh; Mc 13.6. Thư khen/giấy khen (nếu có)
	Tốt	Tham mưu, đề xuất giải pháp phòng chống, khắc phục các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định, qui tắc văn	MC13.7. Biên bản họp tổ chuyên môn/Hội đồng nhà trường; MC 13.8. Giấy khen/Bằng khen xác nhận việc giải pháp khắc phục với các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt

		hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục	động dạy học và giáo dục
Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên: Xây dựng mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp và cấp trên tạo môi trường văn hóa trong trường học.	Đạt	Có thái độ tôn trọng, đúng mực, chân thành, hợp tác với đồng nghiệp, cấp trên để xây dựng văn hóa của nhà trường	MC14.1. không ghi nhận việc giáo viên bị kỷ luật, tố cáo, vi phạm trong việc xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên; MC 14.2. . Biên bản họp tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường
	Khá	Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và xây dựng văn hóa nhà trường	MC14.3. Biên bản họp nhóm/Tổ chuyên môn; phiếu đánh giá của lãnh đạo ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và xây dựng văn hóa nhà trường;
	Tốt	Đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa sư phạm	MC14.4. Các giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen liên quan MC 14.5. Báo cáo đề xuất/Biên bản họp nhóm/tổ/hội đồng nhà trường ghi nhận/quyết định/xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp đề xuất
Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan: xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với cha mẹ	Đạt	Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh	MC15.1. Biên bản họp Tổ chuyên môn/ phiếu đánh giá của giáo viên/hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh;
	Khá	Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các	MC15.2. Biên bản họp cha mẹ học sinh/ Biên bản họp tổ chuyên môn/Hợp hội đồng nhà trường ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc tuyên truyền, vận động

học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo	cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; MC 15.3. Báo cáo của Hội đồng nhân dân phường/đoàn phường/ (địa bàn của nhà trường) có ghi nhận những đóng góp của giáo viên trong việc tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.
	Tốt	Đề xuất được những giải pháp để tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan	MC15.4. Đề xuất của giáo viên về những giải pháp được nhà trường/địa phương ghi nhận trong việc tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan. MC 15.5. Giấy khen, hoặc bằng khen về thành tích liên quan được ghi nhận/xác nhận; MC 15.6. Biên bản họp cha mẹ học sinh/Biên bản họp tổ chuyên môn/Họp hội đồng nhà trường ghi nhận những giải pháp đã thực hiện trong việc tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan.

PHỤ LỤC 03
PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN
VỀ MỨC ĐẠT CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Họ và tên giáo viên.....

Trường:Môn dạy

Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố

Hướng dẫn:

Giáo viên nghiên cứu kỹ lưỡng hướng dẫn, đọc kỹ nội dung yêu cầu các mức của từng tiêu chí, đối chiếu cẩn thận với các minh chứng và kết quả trong thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong năm học, tự đánh giá (khoanh tròn) các mức Đạt; Khá; Tốt; Không đạt.

Nội dung mức chuẩn	Minh chứng	Tự đánh giá (Khoanh tròn mức tự đánh giá)
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp		
Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh		
Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo		Đạt
Gương mẫu, tích cực tham gia tổ chức các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong nhà trường		Khá
Được học sinh yêu mến, tin tưởng, gần gũi, CMHS tín nhiệm		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức		
Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo.		Đạt
Tham gia xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường.		Khá
Vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức trong		Tốt

nhà trường, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên tin tưởng.		
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin		
Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn		
Có kiến thức chuyên môn vững vàng; Đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định		Đạt
Có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên		Khá
Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên ghi nhận		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 4. Năng lực sử dụng ngoại ngữ		
Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc ở mức cơ bản theo quy định		Đạt
Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác thông tin phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục		Khá
Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác, thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin		
Sử dụng được các phần mềm thông dụng trong dạy học và quản lý học sinh		Đạt
Sử dụng được các phần mềm để khai thác, thiết kế các học liệu phục vụ dạy học		Khá
Sử dụng hiệu quả và quản lý được các thiết bị dạy học hiện đại		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt

Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiệp vụ sư phạm		
Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục		
Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục, chủ nhiệm lớp (nếu có) của cá nhân theo năm học		Đạt
Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục theo qui định của ngành		Khá
Chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp kinh nghiệm đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả		
Xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu, điều kiện áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với điều kiện nhà trường		Đạt
Vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học; cập nhật các chứng chỉ bồi dưỡng/tập huấn về phương pháp dạy học theo qui định của ngành		Khá
Là tác giả hoặc đồng tác giả của chuyên đề, giải pháp đổi mới phương pháp dạy học được cấp có thẩm quyền công nhận và đồng nghiệp tham khảo học tập		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh		
Xác định đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu thực hiện đánh giá học sinh theo qui định của ngành		Đạt
Vận dụng hiệu quả các phương pháp đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh theo qui định của ngành		Khá
Đề xuất được các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá mới mang tính sáng tạo phù hợp với đối tượng và điều kiện của nhà trường		Tốt

Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh		
Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục		Đạt
Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục		Khá
Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ		
Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện quy chế dân chủ		
Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ của nhà trường, các chủ trương, qui định của ngành về thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo		Đạt
Tư vấn, tuyên truyền về việc bảo vệ các quyền dân chủ của bản thân và giám sát thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường		Khá
Tư vấn, đề xuất các giải pháp giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp		
Tôn trọng sự khác biệt và quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp		Đạt
Tuyên truyền, vận động người khác tôn trọng và phát huy quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp		Khá
Đề xuất được các giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt

Tiêu chí 12. Năng lực phát huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan		
Biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cha mẹ học sinh về thực hiện dân chủ của giáo viên và nhà trường		Đạt
Có kế hoạch cá nhân để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những hạn chế thực hiện dân chủ và báo cáo với lãnh đạo nhà trường về ý kiến của cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		Khá
Tham mưu, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện dân chủ tốt hơn		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 5. Năng lực xây dựng các quan hệ xã hội		
Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh		
Thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Đạt
Vận động người khác thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Khá
Tham mưu, đề xuất giải pháp phòng chống, khắc phục các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên		
Có thái độ tôn trọng, đúng mực, chân thành, hợp tác với đồng nghiệp, cấp trên để xây dựng văn hóa của nhà trường		Đạt
Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư		Khá

phạm và xây dựng văn hóa nhà trường		
Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa sư phạm		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		
Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh		Đạt
Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo		Khá
Tham mưu, đề xuất được những giải pháp để tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt

1. Nhận xét (ghi rõ):

- Điểm mạnh:.....

.....

.....

.....

- Những vấn đề cần cải thiện:

.....

.....

.....

.....

2. Kế hoạch học tập phát triển năng lực nghề nghiệp trong năm học tiếp theo

- Mục tiêu:

.....

.....
.....
.....

- Nội dung đăng ký học tập (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):

.....
.....

- Thời gian:

.....
.....

- Điều kiện thực hiện:

.....
.....

Kết quả chung:

(- *Mức đạt:* toàn bộ các tiêu chí phải được đánh giá từ mức đạt trở lên;

- *Mức khá:* Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức khá trở lên;

- *Mức tốt:* Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức khá, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức tốt trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức tốt.

- *Mức không đạt:* có từ 01 tiêu chí trở lên không đáp ứng yêu cầu của mức đạt).

PHỤ LỤC 04
PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ
CHUYÊN MÔN VỀ MỨC ĐẠT CHUẨN NGHỀ NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên giáo viên được khảo sát.....

Trường:Môn dạy

Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố

Hướng dẫn:

Giáo viên nghiên cứu kỹ lưỡng hướng dẫn, đọc kỹ nội dung yêu cầu các mức của từng tiêu chí, đối chiếu cẩn thận với các minh chứng và kết quả trong thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong năm học, tự đánh giá (khoanh tròn) các mức Đạt; Khá; Tốt; Không đạt.

Nội dung mức chuẩn	Minh chứng	Tự đánh giá (Khoanh tròn mức tự đánh giá)
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp		
Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh.		
Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo		Đạt
Gương mẫu, tích cực tham gia tổ chức các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong nhà trường		Khá
Được học sinh yêu mến, tin tưởng, gần gũi, CMHS tín nhiệm		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức		
Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo.		Đạt
Tham gia xây dựng, phổ biến quy định về thực hiện chuẩn mực đạo đức chung và đạo đức nhà giáo, học sinh trong nhà trường.		Khá
Vận động, tuyên truyền đồng nghiệp thực hiện hiệu quả các chương trình hành động về giáo dục đạo đức trong nhà trường, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên tin tưởng.		Tốt

Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin		
Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn		
Có kiến thức chuyên môn vững vàng; Đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định		Đạt
Có kế hoạch cập nhật, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn thường xuyên		Khá
Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn, năng lực nghề nghiệp, được đồng nghiệp tín nhiệm, cấp trên ghi nhận		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 4. Năng lực sử dụng ngoại ngữ		
Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc ở mức cơ bản theo quy định		Đạt
Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác thông tin phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục		Khá
Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để khai thác, thiết kế, xây dựng học liệu phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin		
Sử dụng được các phần mềm thông dụng trong dạy học và quản lý học sinh		Đạt
Sử dụng được các phần mềm để khai thác, thiết kế các học liệu phục vụ dạy học		Khá
Sử dụng hiệu quả và quản lý được các thiết bị dạy học hiện đại		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiệp vụ sư phạm		
Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục		
Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục, chủ nhiệm lớp (nếu có) của cá nhân theo năm học		Đạt
Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục theo qui định của ngành		Khá
Chia sẻ, hướng dẫn đồng nghiệp kinh nghiệm đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học, công tác giáo dục		Tốt

Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả		
Xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu, điều kiện áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với điều kiện nhà trường		Đạt
Vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học; cập nhật các chứng chỉ bồi dưỡng/tập huấn về phương pháp dạy học theo qui định của ngành		Khá
Là tác giả hoặc đồng tác giả của chuyên đề, giải pháp đổi mới phương pháp dạy học được cấp có thẩm quyền công nhận và đồng nghiệp tham khảo học tập		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh		
Xác định đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu thực hiện đánh giá học sinh theo qui định của ngành		Đạt
Vận dụng hiệu quả các phương pháp đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh theo qui định của ngành		Khá
Đề xuất được các hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá mới mang tính sáng tạo phù hợp với đối tượng và điều kiện của nhà trường		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn học và hỗ trợ học sinh		
Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục		Đạt
Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục		Khá
Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ		
Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện quy chế dân chủ		
Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ của nhà trường, các chủ trương, qui định của ngành về thực hiện đổi mới căn bản toàn diện		Đạt

giáo dục và đào tạo		
Tư vấn, tuyên truyền về việc bảo vệ các quyền dân chủ của bản thân và giám sát thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường		Khá
Tư vấn, đề xuất các giải pháp giám sát thực hiện qui chế dân chủ của nhà trường, phòng chống bạo lực học đường		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp		
Tôn trọng sự khác biệt và quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp		Đạt
Tuyên truyền, vận động người khác tôn trọng và phát huy quyền dân chủ của học sinh, đồng nghiệp		Khá
Đề xuất được các giải pháp bảo vệ các quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp và xây dựng môi trường dân chủ trong nhà trường		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 12. Năng lực phát huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan		
Biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cha mẹ học sinh về thực hiện dân chủ của giáo viên và nhà trường		Đạt
Có kế hoạch cá nhân để phát huy những điểm mạnh, khắc phục những hạn chế thực hiện dân chủ và báo cáo với lãnh đạo nhà trường về ý kiến của cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		Khá
Tham mưu, đề xuất giải pháp giúp lãnh đạo nhà trường thực hiện dân chủ tốt hơn		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chuẩn 5. Năng lực xây dựng các quan hệ xã hội		
Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh		
Thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Đạt
Vận động người khác thực hiện đầy đủ các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Khá

Tham mưu, đề xuất giải pháp phòng chống, khắc phục các biểu hiện, hành vi sai trái trong thực hiện các qui định, qui tắc văn hóa ứng xử với học sinh, các yêu cầu về tinh thần phục vụ trong các hoạt động dạy học và giáo dục		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên		
Có thái độ tôn trọng, đúng mực, chân thành, hợp tác với đồng nghiệp, cấp trên để xây dựng văn hóa của nhà trường		Đạt
Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và xây dựng văn hóa nhà trường		Khá
Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo nhà trường các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa sư phạm		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt
Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		
Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh		Đạt
Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân thực hiện các chủ trương, chính sách, qui định của ngành về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo		Khá
Tham mưu, đề xuất được những giải pháp để tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan		Tốt
Không đáp ứng được yêu cầu của mức đạt		Không đạt

1. Nhận xét (ghi rõ):

- Điểm mạnh:

.....

- Những vấn đề cần cải thiện:

.....

- *Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:*

.....

2. Kết quả chung:

(- Mức đạt: toàn bộ các tiêu chí phải được đánh giá từ mức đạt trở lên;

- Mức khá: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức khá trở lên;

- Mức tốt: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức khá, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức tốt trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức tốt.

- Mức không đạt: có từ 01 tiêu chí trở lên không đáp ứng yêu cầu của mức đạt).

PHỤ LỤC 05
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ĐỒNG NGHIỆP
TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Họ và tên giáo viên được đánh giá.....

Dạy môn:.....Trường:.....

Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố

Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Mức đánh giá (Đạt: Đ; Khá: K; Tốt: T, Không đạt: KĐ)			Xếp loại tiêu chí (Mức đạt: có 2/3 giáo viên đánh giá mức đạt trở lên; Mức khá: có tất cả giáo viên đánh giá mức đạt, trong đó 2/3 giáo viên đánh giá mức khá trở lên; Mức tốt: có tất cả giáo viên đánh giá mức đạt, trong đó 2/3 giáo viên đánh giá mức tốt; Không đạt: trên 1/3 giáo viên đánh giá mức không đạt)
	GV	GV	GV	
Tiêu chí 1. Mẫu mực với học sinh				
Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức				
Tiêu chí 3. Năng lực chuyên môn				
Tiêu chí 4. Năng lực ngoại ngữ				
Tiêu chí 5. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin				
Tiêu chí 6. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức quá trình dạy học và giáo dục				
Tiêu chí 7. Năng lực sáng tạo và dạy học hiệu quả				
Tiêu chí 8. Năng lực đánh giá học sinh				

Tiêu chí 9. Năng lực tư vấn học đường và chăm sóc, hỗ trợ học sinh				
Tiêu chí 10. Năng lực thực hiện qui chế dân chủ				
Tiêu chí 11. Năng lực phát huy quyền dân chủ của học sinh và đồng nghiệp				
Tiêu chí 12. Năng lực phát huy quyền dân chủ của cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân có liên quan				
Tiêu chí 13. Năng lực xây dựng mối quan hệ với học sinh				
Tiêu chí 14. Năng lực xây dựng mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên				
Tiêu chí 15. Năng lực xây dựng mối quan hệ với cha mẹ học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan				

1. **Nhận xét** (ghi rõ):

a) *Điểm mạnh*:

.....

.....

b) *Những vấn đề cần cải thiện*:

.....

.....

.....

c) *Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu*:

.....

.....

.....

2. Kết quả chung:

(-Mức đạt: toàn bộ các tiêu chí phải được đánh giá từ mức đạt trở lên;

- Mức khá: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức đạt trở lên, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức khá trở lên;

- Mức tốt: Có tất cả các tiêu chí được đánh giá từ mức khá, ít nhất 12/15 tiêu chí đạt từ mức tốt trở lên, trong đó các tiêu chí ở tiêu chuẩn 2 và tiêu chuẩn 3 (tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư này) được xếp ở mức tốt.

- Mức không đạt: có từ 01 tiêu chí trở lên không đáp ứng yêu cầu của mức đạt).

PHỤ LỤC 06**PHIẾU XẾP LOẠI GIÁO VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên giáo viên được đánh giá:.....

Dạy môn:.....

Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố

Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm)

1. Kết quả đánh giá của Hội đồng đánh giá

T T	Họ và tên	Xếp loại tiêu chí															Xếp loại chung	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15		

2. Đánh giá chung về năng lực giáo viên

a) Điểm mạnh:.....

.....

.....

.....

b) Những vấn đề cần cải thiện:

.....

.....

.....

c). Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:

.....

.....

.....

.....

....., ngày...tháng...năm 20.....
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
(ký, đóng dấu)

2. Tổng hợp kết quả xếp loại giáo viên

Đạt		Khá		Tốt		Không đạt	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)

3. Đánh giá chung về năng lực giáo viên

a) Điểm mạnh:.....

.....

b) Những vấn đề cần cải thiện:

.....

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:

.....

d) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách giáo viên và nội dung cần bồi dưỡng)

.....

....., ngày...tháng...năm 20.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
 (ký, đóng dấu)

